

Số: 04 /CTr-UBND

Thái Bình, ngày 11 tháng 4 năm 2017

**CHƯƠNG TRÌNH
An toàn, vệ sinh lao động tỉnh Thái Bình đến năm 2020.**

Thực hiện Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;

Thực hiện Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động; Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 05/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2016-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình xây dựng Chương trình An toàn, vệ sinh lao động (viết tắt là ATVSLĐ) đến năm 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các quy định của Luật ATVSLĐ nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội, nhất là người sử dụng lao động và người lao động về công tác bảo hộ lao động, ATVSLĐ;

- Thực hiện tốt việc cải thiện điều kiện làm việc, môi trường lao động tạo điều kiện ngày càng có nhiều người lao động được làm việc trong môi trường đảm bảo ATVSLĐ nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, phòng ngừa ngăn chặn tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (viết tắt là TNLĐ, BNN), cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các doanh nghiệp;

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát của đội ngũ cán bộ làm công tác ATVSLĐ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Nâng cao năng lực chẩn đoán, khám phát hiện, điều trị bệnh nghề nghiệp cho cán bộ y tế tuyến huyện và cán bộ y tế của các doanh nghiệp;

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm đối với các cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp trong việc chấp hành, thực hiện các quy định của Luật ATVSLĐ.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Trung bình hàng năm giảm 5% tần suất tai nạn lao động chết người trong những ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động;

- Hàng năm tăng thêm từ 200 doanh nghiệp vừa và nhỏ trở lên áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý ATVSLĐ, bước đầu xây dựng, hình thành văn hóa an toàn trong lao động;

- Trên 90% trở lên số người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác ATVSLĐ cấp tỉnh, huyện và trong Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh được tập huấn nâng cao năng lực về ATVSLĐ;
- Trên 70% trở lên số làng nghề có nguy cơ cao về TNLD, BNN được tiếp cận thông tin phù hợp về ATVSLĐ;
- Trên 70% trở lên số người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ; trên 80% trở lên số người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế; 90% trở lên số an toàn, vệ sinh viên trong các doanh nghiệp được huấn luyện ATVSLĐ;
- Bình quân mỗi năm tăng 5% doanh nghiệp trở lên tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tăng 3% số doanh nghiệp và đơn vị y tế trở lên tổ chức quan trắc môi trường lao động ít nhất một lần; tăng 5% trở lên số người lao động làm việc trong môi trường có yếu tố nguy cơ gây bệnh nghề nghiệp được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp; trên 80% trở lên số người thuộc lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc của các doanh nghiệp được huấn luyện cập nhật về phương pháp sơ cứu, cấp cứu;
- 100% số vụ tai nạn lao động chết người được khai báo, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện Chương trình ATVSLĐ trong 5 năm (2016-2020), trong quá trình triển khai các hoạt động có thể xem xét điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế ở tỉnh. Chương trình được triển khai, thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

III. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Dự án 1: Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về ATVSLĐ

- + Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- + Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố.
- + Các hoạt động chủ yếu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ của tỉnh (tập huấn, hội nghị, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm), gồm:
 - Đầu tư trang thiết bị để phục vụ công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ: Quản lý, thống kê, lưu trữ dữ liệu về TNLD, BNN; quản lý và theo dõi các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, số người lao động làm việc trong môi trường lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;
 - Triển khai áp dụng các hệ thống quản lý công tác ATVSLĐ phù hợp trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và làng nghề có nguy cơ cao về TNLD, BNN;

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý nhà nước về ATVSĐT; nghiên cứu tham mưu xây dựng cơ chế bồi thường tai nạn lao động (Quỹ bồi thường tai nạn lao động);

- Tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực cho đội ngũ thanh tra lao động, cán bộ làm công tác ATVSĐT của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành thành viên Ban Chỉ đạo Tháng hành động về ATVSĐT các cấp và doanh nghiệp.

2. Dự án 2: Tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện, tư vấn nâng cao nhận thức, kỹ năng và sự tuân thủ pháp luật về công tác ATVSĐT (trong đó, có các hoạt động tổ chức Tháng hành động về ATVSĐT hàng năm)

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ngành, đoàn thể liên quan, cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và của tỉnh, UBND huyện, thành phố

- Các hoạt động chủ yếu: Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và của tỉnh đưa tin, bài phản ánh kịp thời tình hình và các hoạt động công tác ATVSĐT, biểu dương, khen thưởng động viên kịp thời các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân làm tốt công tác ATVSĐT; đồng thời, phê phán những địa phương, đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt các quy định của pháp luật đối với công tác ATVSĐT, để xảy ra tai nạn lao động, ô nhiễm môi trường và cháy, nổ; xây dựng chương trình tài liệu, gồm:

+ Phối hợp cùng các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và của tỉnh xây dựng các tin, bài, chuyên đề, phóng sự về công tác ATVSĐT để phục vụ công tác tuyên truyền nhằm đẩy mạnh các hoạt động phong trào quần chúng làm tốt công tác ATVSĐT trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh;

+ Phối hợp cùng Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình mở trang mục chuyên đề về ATVSĐT để cung cấp thông tin, phổ biến, giải đáp pháp luật về công tác ATVSĐT;

+ Tập huấn, huấn luyện ATVSĐT cho người sử dụng lao động và người lao động; in ấn tranh, ảnh, panô, áp phích, tờ rơi có nội dung ATVSĐT để phục vụ công tác tuyên truyền ATVSĐT;

+ Xây dựng chương trình tài liệu huấn luyện, truyền thông, bồi dưỡng nghiệp vụ, hỗ trợ mở rộng mạng lưới huấn luyện viên, truyền thông viên về ATVSĐT; hỗ trợ thông tin về ATVSĐT đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề;

+ Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng ATVSĐT hàng năm; nâng cao hiệu quả các phong trào quần chúng tham gia thực hiện tốt công tác ATVSĐT trong tình hình mới.

3. Dự án 3: Tư vấn, hỗ trợ áp dụng các biện pháp kỹ thuật về ATVSĐT, phòng chống TNLD, BNN trong các mô hình hợp tác xã, làng

nghề, doanh nghiệp vừa và nhỏ (ưu tiên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và ngành nghề khu vực nông thôn)

- + Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
- + Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân tỉnh, Liên minh hợp tác xã tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố
- + Các hoạt động chủ yếu: Tư vấn, hỗ trợ các mô hình hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề áp dụng các biện pháp kỹ thuật về ATVSĐT, phòng chống TNLD, BNN. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về công tác ATVSĐT cho các chủ cơ sở sản xuất kinh doanh, hội viên, xã viên và nông dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác ATVSĐT, gồm:
 - Khảo sát, đánh giá tác động môi trường, điều kiện làm việc của người lao động tại các hợp tác xã (HTX), làng nghề, doanh nghiệp vừa và nhỏ để hỗ trợ đào tạo, huấn luyện ATVSĐT cho người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động, hội viên, xã viên nông dân về công tác ATVSĐT theo phương pháp giáo dục hành động, hướng dẫn họ thực hiện các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bảo đảm vệ sinh lao động trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, kinh doanh dịch vụ hộ cá thể, sản xuất ở làng nghề;
 - Kiểm tra, hướng dẫn và hỗ trợ các hoạt động tư vấn đối với các hội, cơ sở sản xuất để thúc đẩy cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong các làng nghề và khu vực nông thôn;
 - Giám sát tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề khu vực nông thôn;
 - Nâng cao năng lực kiểm tra và các hoạt động tư vấn đối với các HTX, làng nghề cơ sở sản xuất, doanh nghiệp vừa và nhỏ để thúc đẩy cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, hạn chế tai TNLD, BNN, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

4. Dự án 4: Tăng cường phòng chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động:

- + Cơ quan chủ trì: Sở Y tế
- + Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Liên đoàn Lao động tỉnh, Công an tỉnh, bảo hiểm xã hội tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố
- + Các hoạt động chủ yếu: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về nguy cơ và tác hại của việc ô nhiễm môi trường lao động và bệnh nghề nghiệp, gồm:
 - Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm công tác y tế tại doanh nghiệp; huấn luyện cho người sử dụng lao động và người lao động nhận biết và cách phòng tránh TNLD, BNN;

- Triển khai các hoạt động giám sát, quan trắc môi trường lao động, đánh giá các yếu tố có hại; khám sức khỏe định kỳ phân loại sức khỏe và phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp cho người lao động, nâng cao năng lực công tác khám phát hiện, chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp;

- Tập huấn nâng cao năng lực chuẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị TNLD, BNN. Kiện toàn tổ chức y tế cơ sở phục vụ chăm sóc sức khỏe tại chỗ cho người lao động và người bị bệnh nghề nghiệp;

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra và các hoạt động tư vấn đối với các doanh nghiệp để thúc đẩy cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu ô nhiễm môi trường lao động nhằm ngăn chặn, khống chế bệnh nghề nghiệp phát sinh ở nơi sản xuất.

5. Dự án 5: Nâng cao nhận thức trách nhiệm tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp về công tác ATVSLĐ

+ Cơ quan chủ trì: Liên đoàn Lao động tỉnh

+ Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Công an tỉnh, UBND huyện, thành phố

+ Các hoạt động cụ thể: Phát động các phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, phong trào “xanh, sạch, đẹp, đảm bảo ATVSLĐ” trong các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, gồm:

- Tuyên truyền, tập huấn công tác ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở và mạng lưới an toàn, vệ sinh viên trong các đơn vị, doanh nghiệp;

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, hội thi nhằm đẩy mạnh, phát huy vai trò của tổ chức công đoàn các cấp trong công tác ATVSLĐ.

6. Dự án 6: Các hoạt động khác

+ Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

+ Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Công an tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND huyện, thành phố

+ Các hoạt động chủ yếu: Hỗ trợ tổ chức hội nghị, hội thảo, trao đổi học tập kinh nghiệm về công tác ATVSLĐ; hỗ trợ các hoạt động Tháng ATVSLĐ hàng năm; sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của Chương trình theo từng dự án, từng giai đoạn; khen thưởng các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tốt công tác ATVSLĐ.

IV. CƠ CHẾ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH, THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Quản lý, điều hành

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp, việc làm và an toàn lao động của tỉnh (trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia việc làm và dạy nghề, giai đoạn 2012-2015 và Ban Chỉ đạo thực hiện Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ phòng chống cháy nổ của tỉnh), gồm:

- Trưởng Ban: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Trưởng ban Thường trực: Đồng chí Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thành viên: Lãnh đạo các sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh có liên quan, UBND huyện, thành phố.

Ban Chỉ đạo của tỉnh làm việc theo Quy chế do Ban Chỉ đạo xây dựng, ban hành và có Tổ Chuyên viên giúp việc do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội lựa chọn, đề xuất.

2. Cơ chế hoạt động, giám sát

- Cơ chế phối hợp thực hiện: Tăng cường sự tham gia đóng góp các nguồn lực và tham gia giám sát của các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và người lao động vào các hoạt động của chương trình;
- Cơ chế lồng ghép: Nội dung các dự án của chương trình được triển khai lồng ghép với các chương trình hoạt động khác có liên quan của tỉnh như: Tổ chức Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm; tuyên truyền thực hiện Bộ Luật Lao động; phòng chống tai nạn thương tích; giảm thiểu ô nhiễm môi trường và các chương trình, dự án liên quan khác;
- Cơ chế quản lý, giám sát: Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện dự án có trách nhiệm quản lý, giám sát, triển khai các hoạt động của chương trình; Ban Chỉ đạo tỉnh định kỳ (hoặc đột xuất) kiểm tra, giám sát các hoạt động đối với từng dự án hoặc toàn bộ dự án.

3. Lập kế hoạch và chế độ thông tin, báo cáo

- Hàng năm, trước ngày 15/12 các sở, ngành được giao chủ trì thực hiện dự án của chương trình căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế công tác ATVSLĐ của địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch và nội dung hoạt động gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh;
- Công tác thông tin, báo cáo: Định kỳ 6 tháng (trước ngày 30/6 hàng năm) và báo cáo năm (trước ngày 15/12 hàng năm) các sở, ngành, đơn vị được giao chủ trì thực hiện dự án báo cáo kết quả thực hiện về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương và UBND tỉnh hoặc thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Chương trình ATVSLĐ của tỉnh đến năm 2020 được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu (Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp, việc làm, an toàn lao động), nguồn ngân sách đối ứng của tỉnh và nguồn huy động hợp pháp khác.

Tổng nhu cầu kinh phí là: 5.870.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ tám trăm bảy mươi triệu đồng*), trong đó:

- Đề nghị Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 3.630.000.000 đồng;

- Tỉnh cân đối ngân sách: 1.050.000.000 đồng;
- Huy động từ doanh nghiệp: 1.140.000.000 đồng.

(Có Phụ lục kinh phí kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo tỉnh:

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp, việc làm và an toàn lao động của tỉnh;
- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chương trình, kế hoạch ATVSLĐ của tỉnh hàng năm và chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện chương trình;
- Đề xuất với Trung ương hỗ trợ kinh phí có mục tiêu cho tỉnh để thực hiện các dự án trong chương trình hàng năm; cân đối nguồn lực tài chính của địa phương để đổi ứng thực hiện chương trình;
- Phân bổ kinh phí, kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch ATVSLĐ của tỉnh đối với các sở, ngành, đơn vị tham gia thực hiện dự án.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh):

- Chủ trì xây dựng kế hoạch ATVSLĐ của tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt (trên cơ sở kế hoạch và đề nghị của các sở, ngành, đơn vị tham gia thực hiện dự án);
- Phối hợp cùng các sở, ngành, đoàn thể, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND huyện, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện tốt kế hoạch ATVSLĐ của tỉnh hàng năm. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo Trung ương và UBND tỉnh;
- Tham mưu tổ chức các hội nghị sơ, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung chương trình. Là cơ quan đầu mối cung cấp thông tin về ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh; phối hợp cùng các sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh có liên quan và các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương, địa phương, UBND huyện, thành phố làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ATVSLĐ;
- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các dự án trong Chương trình ATVSLĐ của tỉnh; đầu tư, nâng cấp trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn để không ngừng nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về công tác ATVSLĐ nhằm giảm thiểu TNLD, BNN trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Y tế:

- Chủ trì phối hợp cùng các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND huyện, thành phố đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền về nguy cơ và tác hại bệnh nghề nghiệp. Tổ chức in, ấn và phát hành tờ rơi, tranh, áp phích tuyên truyền về nguy cơ và tác hại, phòng chống bệnh nghề nghiệp;

- Phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tốt công tác giám sát, đánh giá tác động môi trường lao động, quan trắc môi trường lao động trong doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, môi trường lao động;

- Tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện nâng cao năng lực chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở.

4. Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Chủ trì chỉ đạo công đoàn ngành, Liên đoàn Lao động huyện, thành phố tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATVSLĐ. Phát động các phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, phong trào “xanh, sạch, đẹp, đảm bảo ATVSLĐ” trong các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Chủ động phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố tổ chức tập huấn, huấn luyện ATVSLĐ cho cán bộ công đoàn và mạng lưới an toàn, vệ sinh viên cơ sở;

- Phối hợp cùng các sở, ngành liên quan kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện công tác ATVSLĐ của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp cùng các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương, địa phương thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền phát động các phong trào thi đua tích cực hưởng ứng và thực hiện tốt công tác ATVSLĐ tại các đơn vị, doanh nghiệp. Phối hợp cùng các ngành, địa phương tổ chức tốt các hội nghị, hội thảo, hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi.

5. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch, dự kiến phân bổ kinh phí thực hiện chương trình từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn cân đối của tỉnh tham gia thực hiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Bố trí ngân sách đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của chương trình đến năm 2020 và hàng năm; phân bổ kinh phí, giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các dự án của chương trình;

- Phối hợp kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc quản lý, lồng ghép các chương trình, dự án và sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

6. Hội Nông dân tỉnh:

- Phối hợp cùng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố tổ chức, triển khai thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các

chính sách, pháp luật liên quan đến công tác ATVSLĐ tới toàn thể hội viên, xã viên nông dân trên địa bàn tỉnh;

- Tập huấn, tư vấn cho hội viên nông dân về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, chú trọng tập huấn theo phương pháp giáo dục hành động (cầm tay, chỉ việc), hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bảo đảm vệ sinh lao động trong các hoạt động sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng, chế biến thủy hải sản ở khu vực nông thôn.

7. Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

- Phối hợp cùng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố thông tin, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác ATVSLĐ động cho người sử dụng lao động và người lao động, xã viên, hội viên trong các hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ, kinh tế hộ gia đình về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ;

- Tuyên truyền, tập huấn về ATVSLĐ cho người sử dụng lao động và người lao động, xã viên, hội viên của các hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN;

- Tăng cường công tác kiểm tra và các hoạt động tư vấn đối với các hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ, thúc đẩy cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu ô nhiễm môi trường để phòng tránh TNLĐ, BNN.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình và các cơ quan thông tấn, báo chí liên quan:

Phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành, đơn vị thực hiện dự án, mở các chương trình, chuyên mục, phóng sự, bản tin, thông báo và làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền trên các hệ thống thông tin về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ và kịp thời phản ánh các hoạt động ATVSLĐ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Các sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh có liên quan, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị tham gia chương trình, dự án để triển khai thực hiện kế hoạch ATVSLĐ trên địa bàn quản lý (tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện về ATVSLĐ cho người sử dụng lao động, người quản lý, người trực tiếp làm công tác ATVSLĐ của các đơn vị, doanh nghiệp);

- Phối hợp cùng các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATVSLĐ; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định pháp luật ATVSLĐ đối với các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở SXKD, hợp tác xã, làng nghề trên địa bàn quản lý;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý; thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm về công tác ATVSLĐ.

10. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Chương trình ATVSLĐ của tỉnh đến năm 2020 để triển khai một số nhiệm vụ sau đây:

- Phối hợp cùng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Liên đoàn Lao động tỉnh và các sở, ngành ở tỉnh tổ chức thực hiện các dự án của chương trình;
- Xây dựng, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ của địa phương;
- Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ATVSLĐ tại địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách pháp luật về ATVSLĐ trên địa bàn quản lý;
- Hàng năm, báo cáo tình hình thực hiện chính sách pháp luật về ATVSLĐ tại địa phương với Hội đồng nhân dân cùng cấp, báo cáo kết quả thực hiện chương trình hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
- Bố trí nguồn lực tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ trên địa bàn phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; ưu tiên việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ cho người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động trên địa bàn;
- Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về ATVSLĐ theo thẩm quyền.

11. Các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- Chấp hành thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Bộ luật Lao động; Luật ATVSLĐ; Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ; an toàn vệ sinh và vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2705/UBND-KGVX ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Tham gia đóng góp mọi nguồn lực vào các dự án của chương trình, thực hiện xã hội hóa công tác ATVSLĐ. Cùng với ngân sách nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp tăng cường đầu tư mọi nguồn lực cho các hoạt động về công tác ATVSLĐ của doanh nghiệp, gắn với thực hiện trách nhiệm xã hội, cộng đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Chủ động tham gia cùng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp giám sát việc tổ chức thực hiện các dự án liên quan, nhất là việc giám sát ý thức chấp hành của người lao động về công tác ATVSLĐ.

Trên đây là Chương trình ATVSLĐ tỉnh Thái Bình đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh có liên quan, UBND huyện, thành phố và các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện có hiệu quả các

nội dung dự án trong chương trình đảm bảo đúng mục tiêu, tiết kiệm và hiệu quả, nhằm giảm thiểu TNLĐ, BNN, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực hoạt động của doanh nghiệp. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh) để xem xét giải quyết./.

Noi nhận:

- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (đề báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể liên quan;
- UBND huyện, thành phố;
- Các đơn vị, doanh nghiệp liên quan;
- Lưu: VT, KGVX, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Linh



DỰ TOÁN KINH PHÍ
AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG TỈNH THÁI BÌNH ĐẾN NĂM 2020
(Kèm theo Chương trình số 01/CTr-UBND ngày 11/4/2017 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung	Nhu cầu kinh phí thực hiện (ĐV tính: Triệu đồng)				Cơ quan, đơn vị thực hiện	
		Tổng số	Trong đó				
			Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Huy động từ doanh nghiệp		
1	Dự án 1: Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn lao động, vệ sinh lao động	820	650	120	50	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Y tế; Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố phối hợp 	
2	Dự án 2: Tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện, tư vấn nâng cao nhận thức, kỹ năng và sự tuân thủ pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động (trong đó, có các hoạt động tổ chức Tháng hành động về AT, VSLĐ hàng năm)	1.600	1.110	150	340	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Y tế; Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ngành liên quan, các cơ quan thông tấn báo chí TW và của tỉnh, UBND huyện, thành phố phối hợp 	
3	Dự án 3: Tư vấn, hỗ trợ áp dụng các biện pháp kỹ thuật về ATVSLĐ, phòng chống TNLĐ, BNN trong các mô hình hợp tác xã, làng nghề, doanh nghiệp vừa và nhỏ	1.130	520	360	200	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Y tế, Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, BHXH tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố phối hợp 	
4	Dự án 4: Tăng cường phòng chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động	780	500	100	180	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Sở Y tế; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, BHXH tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố phối hợp 	

5	Dự án 5: Nâng cao nhận thức trách nhiệm của tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động	840	550	120	170	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Liên đoàn Lao động tỉnh; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Công an tỉnh, cảng, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố phối hợp
6	Dự án 6: Các hoạt động khác (Hỗ trợ các hoạt động về công tác AT, VSLĐ; sơ kết, tổng kết, đánh giá, khen thưởng)	700	300	200	200	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; - Các sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố phối hợp
Tổng cộng:		5.870	3.630	1.050	1.140	